

Số: **04/2024/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 480/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1981

HKTT và trú tại: TDP X, thị trấn M, xã M, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Mai Văn H, sinh năm 1978

HKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Trú tại: Số nhà B, phường M, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị V và anh Mai Văn H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị V và anh Mai Văn H có 04 con chung là Mai Thị Long V, sinh ngày 11/6/2002, Mai Thị Long H, sinh ngày 15/9/2004, Mai Quốc C, sinh ngày 24/3/2009, Mai Ngọc B, sinh ngày 21/11/2014. Cháu V và cháu H đã đã trưởng thành, vì vậy, Tòa án không xem xét. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, chị V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C cho chị V cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B cho anh H cho đến khi chị V có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị Phạm Thị V, anh Mai Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị V và anh Mai Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thị V và anh Mai Văn H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Mai Văn H phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị V chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009114 ngày 15/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố H. Hoàn trả chị Phạm Thị V số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Đa Tòng, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng (GCNKH số 18, quyền số 01/1999);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc